

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Ngọc Côn; Ông Vương Tiến Chuẩn.

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp con chung*”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị L Th Th, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn Núi Bấu, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn*: Anh L V H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L Th Th và anh L V H.

- *Về con chung*: Giao cho anh L V H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung là L Đ T - sinh ngày 15/9/2012, L Th Th Ng - sinh ngày 16/01/2015 và

L G H sinh ngày 03/9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu làm dưng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L Th Th có nghĩa vụ cấp dưỡng cho anh L V H số tiền 1.300.000đồng/01 con chung/01 tháng (3.900.000đồng/03 con chung/01 tháng) vào ngày 15 hàng tháng, tính từ tháng 06/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi nào khác.

- Về án phí: Chị L Th Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L Th Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002833 ngày 07 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Chị L Th Th tiếp tục phải nộp số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân Tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THA dân sự huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Diệp Văn Vĩ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/2025/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Diệp Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Ngọc Côn
- Ông Vương Tiến Chuẩn

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp con chung Ly hôn, tranh chấp con chung”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Thành, sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT: Thôn Bèo, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ở: Thôn Nều Bấu, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

- *Bị đơn*: Anh Lục Văn Hòa, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn Bèo, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thành và anh Lục Văn Hòa.

- *Về con chung*: Giao cho anh Lục Văn Hòa trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung là Lục Đức Toàn sinh ngày 15/9/2012, Lục Thị Thúy Ngân sinh ngày 16/01/2015 và Lục Gia Hân sinh ngày 03/9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định pháp luật. Sau khi ly hôn chị Lê Thị Thành có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở chị Lê Thị Thành thực hiện quyền này. Việc thăm nom con không được để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Lê Thị Thành phải cấp dưỡng cho anh Lục Văn Hòa nuôi con chung 1.300.000đ/ 01 con chung/ 01 tháng (3.900.000đ/ 03 con chung/01 tháng) vào ngày 15 hàng tháng tính từ tháng 06/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị Thành phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Lê Thị Thành đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002833 ngày 07 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Anh Lục Văn Hòa phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Côn Vương Tiến Chuẩn

Diệp Văn Vĩ

